

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai giao bổ sung kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số: 41/QĐ-PGDĐT ngày 05/04/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc giao bổ sung kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ từ năm 2023 trở về trước;

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ từ năm 2023 trở về trước của Trường PTDTBT tiểu học số 2 xã Na Tông (Theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH,KB
- Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên;
- Website trường TH số 2 xã Na Tông
- Như điều 3;
- Lưu KT, VT.



Phạm Thị Hương Giang

Đơn vị: Trường PTDTBT tiểu học số 2 xã Na Tông

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 18 /QĐ- TH2NT ngày 10/4/2024 của Hiệu trưởng trường PTDTBT tiểu học số 2 xã Na Tông)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	54.345.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	54.345.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	54.345.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
	- Chi thanh toán cá nhân	
	- Chi hoạt động	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	54.345.000
	- Hỗ trợ CPHT theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP	
	- Hỗ trợ học sinh bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP	54.345.000
	- Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TT 42/2013	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
....		
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
...		
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	